

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS - ST
Ngày 21/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Ngọc,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quốc Văn Tài.

2. Bà Triệu Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Văn Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/TLST - HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57 /2020/QĐXXST - HS ngày 10/9/2020, đối với bị cáo:

Hoàng Văn C1, tên gọi khác: Không; sinh năm 1987 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn B, xã B1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Mạc Thị C2; có vợ là Nông Thị Đ1 và có 2 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn B2, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn B, xã B1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 12/7/2020, Hoàng Văn C1 nghe thấy tiếng gà kêu ở hồi nhà, C1 đến xem phát hiện 01 cá thể rắn hổ chúa màu đen dài 2,4m, khối lượng 1,6Kg, đang bò từ trên ta luy xuống vườn rau của gia đình Hoàng Văn B2 sinh năm 1989 (em trai C1) cạnh nhà, nên nảy sinh ý định bắt con rắn để đem bán lấy tiền. C1 chặt 01 đoạn gỗ xoan dài 1,5m đường kính lớn nhất 5cm, đường kính nhỏ nhất 04cm đi đến gần cá thể rắn dùng gậy đè đầu cá thể rắn xuống mặt đất sau đó bắt đem vào nhà nhốt vào 01 túi vải màu đen, tiếp theo là bao tải dừa màu trắng treo ở cạnh bếp.

Khoảng 08 giờ, ngày 13/7/2020, C1 mượn xe mô tô biển số 22F1-171.45 của Hoàng Văn B2 mục đích đến Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa chăm người nhà ốm. Trước khi đi C1 buộc bao tải chứa cá thể rắn bắt hôm trước vào sau xe mục đích nếu có ai mua thì bán. Khoảng 09 giờ 30 phút, cùng ngày C1 đi đến thôn V, xã P, huyện C thì tổ công tác Cảnh sát giao thông Công an huyện phát hiện, lập biên bản, đưa C1 và tang vật về Công an huyện để làm việc.

Kết luận giám định động vật số 462/STTNSV ngày 14/7/2020 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận: 01 cá thể động vật còn sống là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*. Loài rắn hổ chúa (*Ophiophagus hannah*) thuộc nhóm IB (Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm), ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ. Loài rắn hổ chúa (*Ophiophagus hannah*) thuộc Phụ lục I (Danh lục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

Ngày 04/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã ra Cáo trạng số 61/CT-VKSCH truy tố bị cáo Hoàng Văn C1 về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C1 phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C1 từ 01 (một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm.

Bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đen, kích thước 36 x 57,5cm; 01 bao tải nhựa kích thước 53 x 81cm; 01 đoạn gỗ dài 1,5m đường kính lớn nhất 05cm, đường kính nhỏ nhất 04cm.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn B2 trình bày: Sự việc bị cáo Hoàng Văn C1 mượn xe mô tô để vận chuyển cá thể rắn anh không biết, hiện nay anh đã được nhận lại chiếc xe mô tô trên, anh không đề nghị bị cáo C1 bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn C1 khai nhận hành vi phạm tội của mình; nội dung nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 12/7/2020, tại thôn B, xã B1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn C1 có hành vi bắt, nhốt 01 cá thể rắn hổ chúa còn sống khối lượng 1,6Kg, dài 2,4m (thuộc nhóm IB (*Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm*), ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ; thuộc Phụ lục I (*Danh lục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ*), ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ). Đến khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 13/7/2020 tại thôn V, xã P, huyện C, Hoàng Văn C1 vận chuyển cá thể rắn trên mục đích để bán.

Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định khởi tố bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, trước khi phạm tội không có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nhưng chưa gây thiệt hại; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Bản thân bị cáo Hoàng Văn C1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi vi phạm, phạm tội thuộc trường hợp do lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, tuy nhiên do bị cáo là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức còn hạn chế, nơi bị cáo cư trú gần rừng là môi trường sinh sống của các loài rắn, bị báo phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại, cá thể rắn đã được thả lại môi trường tự nhiên.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cũng đảm bảo tính nghiêm minh và làm gương phòng ngừa chung. Vì vậy áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về mức hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị là khách quan và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đen, kích thước 36 x 57,5cm; 01 bao tải nhựa kích thước 53 x 81cm; 01 đoạn gỗ dài 1,5m đường kính lớn nhất 05cm, đường kính nhỏ nhất 04cm do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đối với cá thể rắn thu giữ của Hoàng Văn C1 đã được bàn giao cho Hạt kiểm lâm huyện C và được thả về môi trường tự nhiên, đối với chiếc xe mô tô biển số 22F1-171.45 và giấy tờ chứng minh quyền sở hữu xe mô tô của Hoàng Văn B2 đã được trả lại chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật; anh Hoàng Văn B2 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn C1 phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Xử phạt Hoàng Văn C1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

Giao bị cáo Hoàng Văn C1 cho Ủy ban nhân dân xã B1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92, Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đen, kích thước 36 x 57,5cm; 01 bao tải nhựa kích thước 53 x 81cm; 01 đoạn gỗ dài 1,5m đường kính lớn nhất 05cm, đường kính nhỏ nhất 04cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C).

3. Về án phí:

Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016 - UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Hoàng Văn C1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan ĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận HSNV CA huyện C;
- Bị cáo;
- UBND xã B1
- Hồ sơ THAHS; Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Bích Ngọc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Bộ phận HSNV CA huyện CH;
- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện
hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi,
nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Bích Ngọc

